

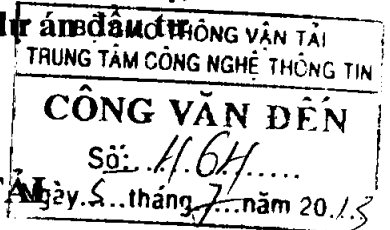
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1902~~/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, bổ sung một số điều của Quyết định số 1070/QĐ-BGTVT ngày 23/4/2013 ban hành Quy định về kiểm tra, kiểm soát tiến độ, chất lượng công trình xây dựng, giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông



BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP 12/02/2009;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 6/2/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-BGTVT ngày 23/4/2013 của Bộ GTVT ban hành Quy định về kiểm tra, kiểm soát tiến độ, chất lượng công trình xây dựng, giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung một số điều của Quyết định số 1070/QĐ-BGTVT ngày 23/4/2013 của Bộ GTVT ban hành Quy định về kiểm tra, kiểm soát tiến độ, chất lượng công trình xây dựng, giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông như sau:

1. Bổ sung vào Điều 2 - Chương II:

“Điều 2. Kiểm tra, kiểm soát của chủ đầu tư

6. Trong thời gian bảo hành công trình Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với đơn vị quản lý khai thác, sử dụng công trình kiểm tra, phát hiện các khiếm khuyết, hư hỏng của công trình để yêu cầu nhà thầu thi công khắc phục, sửa chữa triệt để. Nếu các nhà thầu không tiến hành bảo hành thì chủ đầu tư có

quyền sử dụng tiền bảo hành và giao cho đơn vị có đủ năng lực thực hiện phần việc này. Trong quá trình thực hiện, chủ đầu tư giám sát chặt chẽ và nghiệm thu công việc đảm bảo sửa chữa, khắc phục triệt để các khiếm khuyết, hư hỏng của công trình trước khi xác nhận hoàn thành bảo hành công trình cho nhà thầu.”

2. Bổ sung vào Điều 5 - Chương II:

“Điều 5. Kiểm tra, kiểm soát của nội bộ nhà thầu

7. Trong thời gian bảo hành nhà thầu có trách nhiệm khẩn trương sửa chữa, khắc phục triệt để các khiếm khuyết, hư hỏng của công trình do lỗi của mình gây ra và phải chịu mọi chi phí khắc phục, đồng thời chịu trách nhiệm về chất lượng công trình tương ứng với phần công việc do mình thực hiện kể cả sau thời gian bảo hành.”

3. Điều chỉnh, bổ sung vào Điều 7 - Chương III:

“Điều 7. Cục Quản lý xây dựng & CL CTGT trực tiếp tiến hành hoặc đề xuất báo cáo Bộ, ra quyết định tổ chức đoàn kiểm tra do Cục chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu của Bộ, các Cục, Tổng cục quản lý chuyên ngành, các Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra định kỳ, đột xuất việc triển khai thực hiện của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công tại các dự án, công trình xây dựng và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

Nếu phát hiện vi phạm thì tùy mức độ gây ảnh hưởng tiến độ, chất lượng xây dựng công trình, Cục Quản lý xây dựng & CL CTGT tiến hành xử lý như sau:

f) Kiểm tra chất lượng công trình trước khi hết hạn thời gian bảo hành 03 tháng và yêu cầu các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu sửa chữa, khắc phục triệt để các khiếm khuyết, hư hỏng của công trình nếu có trước khi xác nhận hoàn thành bảo hành công trình cho nhà thầu đối với các dự án do Bộ GTVT quản lý.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ; các Cục, Vụ thuộc Bộ; các Cục, Tổng cục quản lý chuyên ngành; các Sở Giao thông vận tải; các Tập đoàn, Tổng công ty trực thuộc Bộ; Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Trang thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, CQLXD (10b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Đông